



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2018

Hanoi, 17<sup>th</sup> October 2018

Số/No: 6788 MB/HS

V/v: Cấp đổi Giấy phép thành lập và hoạt động Ngân hàng TMCP Quân đội

Re: Revision of License for Establishment and Operation of Military Commercial Joint Stock Bank

Kính gửi/To:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam  
The State Bank of Vietnam
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
The State Securities Commission;
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh  
Hochiminh Stock Exchange;
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hà Nội;  
Hanoi Stock Exchange;

Công ty/Company: Ngân hàng TMCP Quân đội/Military Commercial Joint Stock Bank  
Mã chứng khoán/  
Securities symbol: MBB  
Địa chỉ trụ sở chính/  
Head office address: Số 21 Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội  
No. 21 Cat Linh, Dong Da District, Hanoi  
Điện thoại/Telephone: (84-24) - 6266.1088  
Fax: (84-24) - 6266.1080  
Người thực hiện công bố  
thông tin/ Submitted by: Ông/Mr. Lưu Trung Thái  
Chức vụ/Position: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc /  
BOD Vice Chairman & CEO  
Loại thông tin công bố/  
Type of Information disclosure:  định kỳ/periodic  bất thường/irregular  
 24 giờ/ hours  theo yêu cầu/on demand

Nội dung thông tin công bố: ngày 17/10/2018, Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) nhận được Giấy phép số 100/GP-NHNN ngày 16/10/2018 cấp đổi Giấy phép số 0054/NH-GP ngày 14/09/1994 cho Ngân hàng TMCP Quân đội và các quyết định sửa đổi bổ sung có liên quan.

Content of information disclosure: On 17/10/2018, Military Commercial Joint Stock Bank (MB) received License Number 100/GP-NHNN dated 16/10/2018 in replacement of License Number 0054/NH-GP dated 14/09/1994 issued to Military Commercial Joint Stock Bank and all related supplement and amendment decisions.

Thông tin trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử MB [www.mbbank.com.vn](http://www.mbbank.com.vn) - Mục Nhà đầu tư – Phần Thông báo.

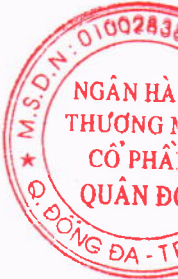
Hội sở chính: Tòa nhà Ngân hàng Quân đội

21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam, ĐT: (84-4) 6266 1088, Fax (84-4) 6266 1080

SWIFT Code: MSCBVNVX

Email: info@mbbank.com.vn \* Website: www.mbbank.com.vn

1 / 2



The above information was disclosed on MB website at [www.mbbank.com.vn](http://www.mbbank.com.vn) – Investors Relation - Announcement

Ngân hàng TMCP Quân đội xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

MB declares that all information provided above is true and accurate and we shall take full responsibility before the law for the disclosed information.

Trân trọng cảm ơn!

Best Regards!

**Nơi nhận/ Recipients:**

- Như trên / As above;
- HĐQT, BKS(để báo cáo)/ BOD, SB (for reporting);
- Lưu: VT, VP HĐQT/ Archive at Admin Office, BOD Office

**TỔNG GIÁM ĐỐC**   
**CHIEF EXECUTIVE OFFICER**



---

**Lưu Trung Thái**



Số: 100 /GP-NHNN

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2018

## GIẤY PHÉP

### THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN

NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI

Số đến..... 3026  
Ngày 17 tháng 10 năm 2018

### THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam và Thông tư số 17/2017/TT-NHNN ngày 20/11/2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN;

Xét Đơn đề nghị số 542/MB-HĐQT ngày 29/5/2018 và hồ sơ kèm theo của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng,

### QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Cấp đổi Giấy phép hoạt động số 0054/NH-GP ngày 14/9/1994 cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội như sau:

1. Tên Ngân hàng:

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội.
- Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Military Commercial Joint Stock Bank.
- Tên giao dịch: Ngân hàng Quân Đội.
- Tên viết tắt: MB.

2. Địa chỉ trụ sở chính: 21 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Vốn điều lệ của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội là 21.604.513.810.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi một nghìn sáu trăm linh tư tỷ, năm trăm mười ba triệu, tám trăm mười nghìn đồng).

**Điều 3.** Thời hạn hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội là 99 năm kể từ ngày 14/9/1994.

**Điều 4.** Nội dung hoạt động:

Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội được thực hiện các hoạt động của loại hình ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm các hoạt động sau đây:

1) Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.

2) Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:

a) Cho vay;

b) Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác;

c) Bảo lãnh ngân hàng;

d) Phát hành thẻ tín dụng;

đ) Bao thanh toán trong nước.

3) Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.

4) Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:

a) Cung ứng phương tiện thanh toán;

b) Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.

5) Mở tài khoản:

a) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

b) Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.

6) Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.

7) Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.

8) Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.

9) Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.

10) Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.

11) Dịch vụ môi giới tiền tệ.

12) Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

13) Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

14) Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

15) Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

16) Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

17) Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.

18) Kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất.

19) Lưu ký chứng khoán.

20) Kinh doanh mua, bán vàng miếng.

21) Ví điện tử.

22) Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.

23) Mua nợ.

24) Kinh doanh giấy tờ có giá theo quy định của pháp luật.

25) Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ.

26) Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

**Điều 5.** Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội phải tuân thủ pháp luật Việt Nam.

**Điều 6.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép hoạt động số 0054/NH-GP ngày 14/9/1994 do Ngân hàng Nhà nước cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội; Quyết định số 194/QĐ-NH5 ngày 14/9/1994 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc cấp Giấy phép hoạt động cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội; Quyết định số 1289/QĐ-NHNN ngày 04/6/2008, Quyết định số 108/QĐ-NHNN ngày 21/1/2010, Quyết định số 104/QĐ-NHNN ngày 02/2/2012, Quyết định số 866/QĐ-NHNN ngày 18/4/2013, Quyết định số 462/QĐ-NHNN ngày 12/3/2014, Quyết định số 2186/QĐ-NHNN ngày 29/10/2014, Quyết định số 1541/QĐ-NHNN ngày 04/8/2015, Quyết định số 147/QĐ-NHNN ngày 04/2/2016, Quyết định số

2296/QĐ-NHNN ngày 17/11/2016, Quyết định số 2106/QĐ-NHNN ngày 06/10/2017, Quyết định số 278/QĐ-NHNN ngày 13/2/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc chấp thuận bổ sung nội dung hoạt động vào Giấy phép hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội; Quyết định số 384/QĐ-NHNN ngày 02/3/2012 về việc sửa đổi nội dung về địa điểm đặt trụ sở chính tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội; Quyết định số 280/QĐ-NHNN ngày 13/2/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi nội dung về thời hạn hoạt động tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội; Quyết định số 1634/QĐ-NHNN ngày 15/8/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội.

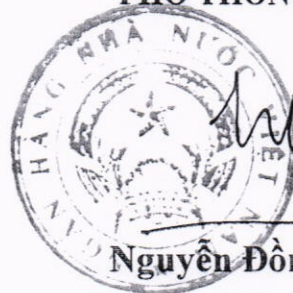
Giấy phép kinh doanh vàng miếng số 14/GP-NHNN ngày 08/1/2013 do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội tiếp tục có hiệu lực thi hành.

**Điều 7.** Giấy phép cấp đổi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội được lập thành năm (05) bản chính: một (01) bản cấp cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội; một (01) bản để đăng ký kinh doanh; ba (03) bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (một bản lưu tại Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, một bản lưu tại Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thành phố Hà Nội, một bản lưu tại hồ sơ cấp đổi Giấy phép hoạt động Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội)./. *mdn*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Ban Lãnh đạo NHNN (đề b/c);
- UBND TP Hà Nội;
- Bộ Công an; (đề ph/h);
- Bộ Kế hoạch và đầu tư;
- Lưu: VP, TTGSNH (3 bản). *ue*

**KT.THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**



**Nguyễn Đông Tiến**